



jī héng

玑衡

noun · ancient astronomical instrument

Example Sentence

gǔ dài tiān wén xué jiā shǐ yòng jī héng guān cè xīng xiàng
古代天文学家使用玑衡观测星象。

Ancient astronomers used the Jiheng to observe celestial phenomena.

Trace each character, then write the word on your own.

玑	玑	玑	玑	玑	玑	玑	玑	玑		
衡	衡	衡	衡	衡	衡	衡	衡	衡	衡	衡
衡	衡	衡	衡	衡	衡	衡	衡			